

Bộ lọc điều áp MS9-LFR

Số bộ phận: 562531

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	9
Dòng	MS
bảo vệ hành động	Núm xoay có khóa Núm xoay với khóa tích hợp có thể khóa với các phụ kiện
Vị trí lắp đặt	dọc +/- 5°
Độ mịn bộ lọc	5 µm...40 µm
Cổng xả nước ngưng tụ	hoàn toàn tự động hoàn toàn tự động, điều khiển bằng điện xoay thủ công bán tự động
Cấu trúc xây dựng	van điều khiển màng lọc điều khiển trực tiếp van điều khiển màng lọc điều khiển trước
Lượng nước ngưng tụ tối đa	220 MI
chức năng điều khiển	Áp suất đầu ra không đổi có bù áp sơ cấp với hệ thống xả thứ cấp Với chức năng dòng trả về không hệ thống thông gió thứ cấp
mức độ tách nước ngưng	75 %
Bộ hiển thị áp suất	G1/4 được chuẩn bị G1/8 được chuẩn bị Thang đo màu đỏ-xanh lá cây với cảm biến áp suất với áp kế Với chỉ báo trạng thái hoạt động
Áp suất vận hành	1 bar...20 bar
Phạm vi điều chỉnh áp suất	0.5 bar...16 bar
Độ trễ áp suất tối đa	0.4 bar
Lưu lượng bình thường tối đa	24000 l/ph
Lưu lượng danh nghĩa bình thường (chuẩn hóa theo DIN 1343)	10000 l/ph...24000 l/ph
Giấy phép	c UL us - Recognized (OL)
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị chống cháy nổ của EU (ATEX)
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK EX
Phê duyệt bảo vệ Ex bên ngoài Liên minh Châu Âu	EPL Db (GB) EPL Gb (GB)

Đặc tính	Giá trị
Chống cháy nổ	Vùng 1 (ATEX) Vùng 1 (UKEX) Vùng 2 (ATEX) Vùng 21 (ATEX) Vùng 21 (UKEX) Vùng 22 (ATEX)
Danh mục ATEX Khí	II 2G
Danh mục ATEX Bụi	II 2D
Loại chống cháy nổ Khí	Ex h IIC T6 Gb X
Loại chống cháy nổ Bụi	Ex h IIIC T60°C Db X
Nhiệt độ môi trường xung quanh ngoài	-10°C ≤ Ta ≤ +60°C
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [-:4:-] Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:-] Khí trơ
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) Không thể hoạt động bằng dầu
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B1/B2-L
Nhiệt độ bảo quản	-10 °C...60 °C
Cấp độ sạch không khí tại đầu ra	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [6:4:4] Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Nhiệt độ trung bình	-10 °C...60 °C
Nhiệt độ môi trường xung quanh	-10 °C...60 °C
Kích thước hạt	5 µm...40 µm
trọng lượng sản phẩm	2400 g...2800 g
Kiểu gắn	Lắp đặt đường dây với phụ kiện tùy ý:
Vật liệu nắp che	PA gia cố
Vật liệu của đĩa xoáy	POM
Vật liệu giá đỡ bộ lọc	POM
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu tấm kết nối	Nhôm đúc áp lực
Vật liệu góc gắn	Nhôm đúc áp lực
Vật liệu bộ lọc	PE
Vật liệu vỏ	Nhôm đúc áp lực Hợp kim nhôm rèn
Đầu nối mô-đun vật liệu	Nhôm đúc áp lực
Màng vật liệu	NBR
Vật liệu vòng đệm kín vỏ	NBR
Vật liệu cửa kính quan sát	PA
Tấm tách nguyên liệu	POM
Vật liệu cần van	Hợp kim nhôm rèn NBR POM